

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Ha Noi, July 30, 2026

- *STATE SECURITIES COMMISSION*
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**
- *VIETNAM STOCK EXCHANGE*
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- *HANOI STOCK EXCHANGE*

S.G.P. - 01 - Q
CÔNG T
CỔ PHẦN
CHỨNG KHO
BẢO VIỆ
Q. HOÀN KIẾM - T

Information disclosure of Semiannual Report on Corporate Governance in 2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn sau:

This information has been published on the company's website on July 30, 2026, at the following link:

<https://www.bvsc.com.vn/269aaea4-1fa2-44bf-84b2-702444cf4d1c/0/vi>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed herein is true and accurate. We assume full legal responsibility for the content of the information disclosed.

Nơi nhận/ Recipient:

- Như trên.
- As above.
- Lưu QLHĐ
- Archive: Operations Management Department

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
BAO VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



Nguyễn Đình An



Số/No.: **24** /2026/BVSC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Hanoi, 29 July 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(06 tháng năm 2026/ the first 6 months of 2026)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission.*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of company: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt/*BaoViet Securities Joint Stock Company.*

- Địa chỉ trụ sở chính//Address of head office: số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội./ No. 8 Le Thai To, Hoan Kiem Ward, Hanoi.

- Điện thoại/Telephone: 0243. 928 8080.

- Fax: 0243. 928 9888.

- Email: info@bvsc.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 722.339.370.000 đồng.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: BVS

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”), Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Ban Kiểm Soát và Tổng Giám đốc. /General meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Directors (“BOD”), Supervisory Board (“SB”) and General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. / The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) :/Information on meetings, resolutions and decisions of GMS (including the resolutions approved in the form of collecting shareholders' written opinions):

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decisions No	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ Annual General Meeting of Shareholders 2026	23/06/2026	1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026./ <i>Approve the Report on the operation of the BOD in 2025 and orientation for 2026.</i> 2. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026./ <i>Approve the business performance in 2025 and business plan in 2026.</i> 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026/ <i>Approve the Supervisory Board's performance report at the Annual general meeting of shareholder 2026.</i> 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán/ <i>Approve the 2025 Audited Financial Statement.</i> 5. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT, kiểm soát viên của công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031/ <i>Approve the Election of the Board of Directors and Supervisory Board Members for the 2026-2031 Term.</i> 6. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 – 2031/ <i>Approve the Regulations on the Election of the Board of Directors and Supervisory Board Members for the 2026-2031 Term.</i> 7. Thông qua báo cáo kết quả đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 – 2031/ <i>Approve the Nomination and Self-Nomination List for Members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2026-2031 Term.</i> 8. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2026./ <i>Approve the Profit distribution for the fiscal year 2025 and profit distribution plan for the fiscal year 2026.</i>

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decisions No	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Through the Profit Distribution Plan for 2025 and the Profit Distribution Plan for 2026</i> 9. Thông qua chi thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2025 và kế hoạch thù lao năm 2026./ <i>Approve the remuneration to the Board of Directors, Supervisory Board, Company Secretary and Person in charge of corporate governance in 2025; and the remuneration plan in 2026.</i> 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT/ <i>Approval of the amendments and supplements to the Company Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Board of Directors' Operating Regulations.</i> 11. Thông qua Tờ trình Lựa chọn Công ty Kiểm toán để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2027, 2028, 2029 của Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt/ <i>Approval of the Proposal on the Selection of an Audit Firm to audit the 2027, 2028, and 2029 Financial Statements of Bao Viet Securities Joint Stock Company.</i> 12. Bầu thành công HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031/ <i>Successfully elected the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2026–2031 term..</i>

II. Hội đồng Quản trị/Board of Management:

1. Thông tin về thành viên HĐQT/ Information about the member of BOD:

TT No.	Thành viên HĐQT Members of BOD	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent member of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date of becoming/ceasing to be the member of BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Nguyễn Hồng Tuấn Nguyen Hong Tuan	Chủ tịch Chairman	Ngày 27/06/2017 là thành viên HĐQT. Ngày 29/11/2018 đến ngày 23/06/2026 là Chủ tịch HĐQT BVSC. Member since 06/27/2017. Chairman from 11/29/2018 to 06/23/2026	23/06/2026
2	Nhữ Đình Hòa Nhu Dinh Hoa	Thành viên Member	15/04/2015	23/06/2026
3	Nguyễn Quang Hưng Nguyen Quang Hung	Thành viên Member	27/06/2017	23/06/2026
4	Lại Văn Hải Lai Van Hai	Thành viên Member	23/04/2024	23/06/2026
5	Bùi Quang Vũ Bui Quang Vu	Thành viên độc lập Independent member	23/04/2024	23/06/2026
6	Đoàn Việt Trang Doan Viet Trang	Chủ tịch Chairman	23/06/2026	
7	Nguyễn Đình An Nguyen Dinh An	Thành viên Member	23/06/2026	
8	Nguyễn Xuân Việt Nguyen Xuan Viet	Thành viên Member	23/06/2026	
9	Bùi Vạn Phúc Bui Van Phuc	Thành viên Member	23/06/2026	
10	Nguyễn Thị Phúc Lâm Nguyen Thi Phuc Lam	Thành viên độc lập Independent member	23/06/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT/ BOD's meeting:

TT No.	Thành viên HĐQT <i>Members of BOD</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of BOD meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason for absence</i>
1	Nguyễn Hồng Tuấn <i>Nguyen Hong Tuan</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý I/2026; không tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026 do không tiếp tục tham gia tái nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2026–2031./ <i>Attended only the BOD meeting for Q1 2026. Did not attend the Q2 2026 BOD meeting as he did not continue to participate in the re-election to the BOD for the 2026–2031 term.</i>
2	Nhữ Đình Hòa <i>Nhu Dinh Hoa</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý I/2026; không tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026 do không tiếp tục tham gia tái nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2026–2031./ <i>Attended only the BOD meeting for Q1 2026. Did not attend the Q2 2026 BOD meeting as he did not continue to participate in the re-election to the BOD for the 2026–2031 term.</i>
3	Nguyễn Quang Hưng <i>Nguyen Quang Hung</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý I/2026; không tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026 do không tiếp tục tham gia tái nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2026–2031. / <i>Attended only the BOD meeting for Q1 2026. Did not attend the Q2 2026 BOD meeting as he did not continue to participate in the re-election to the BOD for the 2026–2031</i>

Handwritten signature

TT No.	Thành viên HĐQT Members of BOD	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of BOD meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp Reason for absence
				<i>term.</i>
4	Lại Văn Hải <i>Lai Van Hai</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý I/2026; không tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026 do không tiếp tục tham gia tái nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2026–2031. / <i>Attended only the BOD meeting for Q1 2026. Did not attend the Q2 2026 BOD meeting as he did not continue to participate in the re-election to the BOD for the 2026–2031 term.</i>
5	Bùi Quang Vũ <i>Bui Quang Vu</i>	0	0%	Do đã gửi Đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT từ tháng 09/12/2025. / <i>Due to the submission of a resignation letter as a Member of the Board of Directors on December 9, 2025.</i>
1	Đoàn Việt Trang <i>Doan Viet Trang</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026, do được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 23/06/2026. / <i>Attended only the BOD meeting for Q2 2026, following the election as Chairman of the BOD on June 23, 2026.</i>
2	Nguyễn Đình An <i>Nguyen Dinh An</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026, do được bầu làm Thành viên HĐQT từ ngày 23/06/2026. / <i>Attended only the BOD meeting for Q2 2026, following the election as Member of the BOD on June 23, 2026.</i>

TT No.	Thành viên HĐQT <i>Members of BOD</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of BOD meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason for absence</i>
3	Nguyễn Xuân Việt <i>Nguyen Xuan Viet</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026, do được bầu làm Thành viên HĐQT từ ngày 23/06/2026./ <i>Attended only the BOD meeting for Q2 2026, following the election as Member of the BOD on June 23, 2026.</i>
4	Bùi Văn Phúc <i>Bui Van Phuc</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026, do được bầu làm Thành viên HĐQT từ ngày 23/06/2026./ <i>Attended only the BOD meeting for Q2 2026, following the election as Member of the BOD on June 23, 2026.</i>
5	Nguyễn Thị Phúc Lâm <i>Nguyen Thi Phuc Lam</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp HĐQT Quý II/2026, do được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT từ ngày 23/06/2026./ <i>Attended only the BOD meeting for Q2 2026, following the election as Member of the BOD on June 23, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại với bức tranh nhiều sắc thái, trong đó các yếu tố tích cực và những thách thức đan xen. Bên cạnh nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, thanh khoản thị trường được cải thiện và kỳ vọng nâng hạng thị trường tiếp tục củng cố niềm tin của nhà đầu tư, thị trường cũng đối mặt với không ít biến động từ môi trường kinh tế và tài chính quốc tế. Trước bối cảnh môi trường kinh doanh có nhiều biến động, HĐQT chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các giải pháp kinh doanh theo các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), đồng thời đảm bảo phù hợp thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty và diễn biến của Thị trường chứng khoán. Trong quá trình điều hành, HĐQT thấy rằng Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện đảm bảo theo phân cấp quản trị tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của

mm

HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và chỉ đạo của HĐQT. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hành quý về tình hình hoạt động kinh doanh, các định hướng triển khai tới HĐQT trước khi thực hiện.

In the first six months of 2026, the Vietnamese stock market presented a mixed picture, with positive factors and challenges coexisting. Supported by a stable macroeconomic environment, improved market liquidity and continued expectations of a market upgrade to emerging market status, investor confidence remained resilient. Nevertheless, the market continued to face uncertainties arising from the global economic and financial environment. In the context of a rapidly changing business environment, the Board of Directors has directed and overseen the Board of Management ("BOM") in implementing business solutions aligned with the strategic orientations and directives of the BOD and the Resolutions of the GMS, while also ensuring alignment with the Company's operational realities and developments in the stock market. Throughout the management process, the BOD acknowledges that the BOM has consistently operated in accordance with the Company's Charter, Internal corporate governance regulations, the Operating regulations of the BOD and the SB, the Resolutions of the GMS, as well as Resolutions and directives issued by the BOD. Additionally, the BOM always adheres to the regular monthly and quarterly reporting regime regarding business operation statuses and proposed orientations to the BOD before implementation.

4. Hoạt động của các ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees:

06 tháng đầu năm 2026, các Ủy ban đã triển khai các hoạt động sau đây: *In the first half of 2026, the Committees performed the following activities:*

- Ủy ban Quản trị công ty, bổ nhiệm và thù lao ("**QTCT,BN&TL**") đã triển khai các công việc: (i) Đánh giá cho ý kiến đối với đề xuất quyết toán quỹ lương năm 2025 & Kế hoạch quỹ lương năm 2026; (ii) Triển khai thủ tục bổ nhiệm đối với nhân sự thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT; (iii) Cho ý kiến đánh giá đối với việc bổ nhiệm các vị trí Trưởng Phòng theo đề nghị của Phòng Quản lý Hoạt động; (iv) Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; (v) Tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề chính sách quản lý lao động, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; và (vi) thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến các vấn đề về quản trị công ty.

Corporate Governance, Appointment and Remuneration Committee ("CGA&RCO") had implemented many tasks: (i) Provide opinions and assessments regarding the proposed finalization of the 2025 salary fund and the 2026 salary fund plan, (ii) Implemented the appointment procedures for personnel under the appointment authority of the Board of Directors; (iii) Provide opinions and assessments on the appointment of Department Heads as proposed by the Operations Management Department; (iv) Recommend the Board of Directors and evaluate the corporate governance policies and supervise corporate governance issues; (v) Advise and consult the BOD on key issues related to labor management policies, salary & benefits policies of the Company; and (vi) Carry out other tasks as directed by the BOD related to corporate governance issues.

- Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco ("**QTRR&ALCO**") đã triển khai các công việc: (i) Thẩm định Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2026 báo cáo HĐQT phê chuẩn, (ii) tham dự và cho ý kiến tại 02 cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro (các cuộc họp này nhằm mục đích rà soát,

đánh giá hiệu quả toàn bộ hoạt động quản lý rủi ro đang được tiến hành tại Công ty, đưa ra các khuôn khổ, hành động, biện pháp cần được thực hiện để đảm bảo quản lý rủi ro một cách hài hòa, hợp lý); (iii) Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến các vấn đề quản trị rủi ro trong hoạt động của Công ty.

Risk management and Asset-Liability Committee ("RM&ALCO") has implemented the following tasks: (i) Reviewed and approved the 2026 Risk policy and Risk Limits, reporting to the BOD for the approval; (ii) Participated in and provided feedback at 2 meetings of the Company's Risk management Council (these meetings are aimed to evaluate the effectiveness of all risk management activities being conducted at the Company, recommend the problems, actions, and measures that need to be taken to ensure risk management in a harmonious and reasonable manner); (iii) Perform other tasks as directed by the BOD related to risk management issues in the Company's operations.

- Ủy ban Kiểm toán đã triển khai các công việc: (i) Thẩm định Báo cáo Kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2026 do Bộ phận KTNB trình để báo cáo HĐQT phê duyệt; (ii) Thẩm định Dự thảo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán để trình HĐQT phê duyệt; (iii) Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của Bộ phận KTNB nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ, hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026; (iv) Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến việc đánh giá về các hoạt động của Công ty đối với việc tuân thủ các chính sách và quy định nội bộ của Công ty.

The Audit Committee has implemented the following tasks: (i) Appraisal of the 2025 Audit Report and 2026 Audit Plan submitted by the Internal Audit Department to report to the Board of Directors for approval; (ii) Appraisal of the audited Draft 2025 Financial Statement to submit to the Board of Directors for approval; (iii) Provided guidance and direction for the Internal Audit Department to ensure quality, progress, and complete the 2026 internal audit plan; (iv) Perform other tasks as directed by the BOD related to the assessment of the Company's activities regarding compliance with the Company's internal policies and regulations.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị/Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
1	01/2026/NQ-HĐQT	26/01/2026	V/v Ban hành chính sách rủi ro năm 2026 và Hạn mức rủi ro năm 2026 /Re: Promulgation of the 2026 Risk Policy and 2026 Risk Limits	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT	30/01/2026	V/v Phê duyệt quyết toán quỹ lương, quỹ chi trả cho hoạt động môi giới và phân phối trái phiếu doanh nghiệp năm 2025 /Re: Approval of the final settlement of the 2025 salary fund for brokerage and corporate bond distribution activities	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT	12/02/2026	V/v Phê duyệt Báo cáo kiểm toán năm 2025 và kế hoạch kiểm toán năm 2026 của bộ phận KTNB/Re: Approval of the 2025 Internal Audit Report and the 2026 Internal Audit Plan	100%

4	04/2026/NQ-HĐQT	23/02/2026	V/v Phê duyệt nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với cổ phiếu EIB/ <i>Re: Approval of the Increase in the Margin Lending Limit for EIB Shares</i>	100%
5	05/2026/NQ-HĐQT	23/02/2026	V/v Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt/ <i>Re: Promulgation of the Information Disclosure Regulation of Bao Viet Securities Joint Stock Company</i>	100%
6	06/2026/NQ-HĐQT	18/03/2026	V/v Phê duyệt lựa chọn đơn vị xây dựng Hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ mở/ <i>Re: Approval of the selection of the contractor for the development of the Open-ended Fund Trading System.</i>	100%
7	07/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v Các vấn đề thông qua tại Cuộc họp HĐQT lần thứ 1 năm 2026/ <i>Re: Matters approved at the First Board of Directors Meeting in 2026.</i>	100%
8	08/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v Phê duyệt Kế hoạch Đầu tư năm 2026/ <i>Re: Approval of the 2026 Proprietary Investment Plan</i>	100%
9	09/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v Phê duyệt Kế hoạch quỹ lương và quỹ chi trả cho hoạt động môi giới và phân phối trái phiếu doanh nghiệp sơ cấp năm 2026/ <i>Re: Approval of the plan of the 2026 salary fund for brokerage and corporate bond distribution activities</i>	100%
10	10/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v Phê duyệt Kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026/ <i>Re: Approval of the 2026 Fixed Asset Procurement and Capital Construction Investment Plan</i>	100%
11	11/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Plan for Organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
12	12/2026/NQ-HĐQT	02/04/2026	V/v Phê duyệt nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với cổ phiếu HCM/ <i>Re: Approval of the Increase in the Margin Lending Limit for HCM Shares</i>	100%
13	13/2026/NQ-HĐQT	02/04/2026	V/v Phê duyệt nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với cổ phiếu NKG/ <i>Re: Approval of the Increase in the Margin Lending Limit for NKG Shares</i>	100%
14	14/2026/NQ-	15/04/2026	V/v Phê duyệt nâng hạn mức cho vay giao dịch	100%

	HĐQT		ký quỹ đối với cổ phiếu VIC/ <i>Re: Approval of the Increase in the Margin Lending Limit for VIC Shares</i>	
15	15/2026/NQ-HĐQT	23/04/2026	V/v Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
16	16/2026/NQ-HĐQT	07/05/2026	V/v Phê duyệt cho Công ty được ký kết các HĐ, giao dịch với người có liên quan phải được chấp thuận của HĐQT/ <i>Re: Approval for the Company to enter into contracts and transactions with related parties subject to the approval of the Board of Directors</i>	100%
17	17/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	V/v Phê duyệt KHKD năm 2026 của Công ty/ <i>Re: Approval of the Company's 2026 Business Plan</i>	100%
18	18/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	V/v Thông qua Chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 / <i>Re: Approval of the Agenda and Meeting Materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
19	19/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	V/v Thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Establishment of the Organizing Committee for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
20	20/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	V/v Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
21	21/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	V/v Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Arrangements for the Organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
22	22/2026/NQ-HĐQT	01/06/2026	V/v Cử cán bộ đi công tác tại Quảng Châu, Trung Quốc/ <i>Re: Assignment of Employees on a Business Trip to Guangzhou, China</i>	100%
23	23/2026/NQ-HĐQT	11/06/2026	V/v Bổ sung chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Re: Supplementation of the Agenda and Meeting Materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
24	25/2026/NQ-HĐQT	11/06/2026	V/v Thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt/ <i>Re: Dismissal</i>	100%

			<i>of the General Director of Bao Viet Securities Joint Stock Company</i>	
25	26/2026/NQ-HĐQT	11/06/2026	V/v Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt/ <i>Re: Appointment of the General Director of Bao Viet Securities Joint Stock Company</i>	100%
26	27/2026/NQ-HĐQT	18/06/2026	V/v Mức lương và chế độ đãi ngộ đối với chức danh Tổng Giám đốc Công ty/ <i>Re: Salary and Benefits for the General Director</i>	100%
27	28/2026/NQ-HĐQT	22/06/2026	V/v Mức lương và chế độ đãi ngộ đối với chức danh thành viên HĐQT chuyên trách/ <i>Re: Salary and Benefits for Full-time Members of the Board of Directors</i>	100%
28	29/2026/NQ-HĐQT	23/06/2026	V/v Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031/ <i>Re: Election of the Chairman of the Board of Directors of Bao Viet Securities Joint Stock Company for the 2026–2031 Term</i>	100%
29	30/2026/NQ-HĐQT	29/06/2026	V/v Thường Ban Quản trị năm 2025/ <i>2025 Bonus for the Management Board</i>	100%

III. Ban kiểm soát /Supervisory Board :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/The information about members of Supervisory Board:

TT No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date of becoming/ceasing to be the member of SB</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Xuân Hòa <i>Nguyen Xuan Hoa</i>	Trưởng ban <i>Head</i>	15/04/2015 <i>(tiếp tục bầu Trưởng BKS nhiệm kỳ 2026- 2031/ Re-elected as Head of the Supervisory Board for the 2026–2031 term)</i>	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh thương mại. <i>Master of Commercial Business management</i>
2	Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Nguyen Thi Thanh Van</i>	Thành viên <i>Member</i>	15/04/2015 <i>(tiếp tục bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031/ Re-elected as Supervisor for the 2026–2031 term)</i>	Cử nhân Tài chính Ngân hàng. <i>Bachelor of Finance and Banking</i>

3	Hoàng Giang Bình <i>Hoang Giang Binh</i>	Thành viên <i>Member</i>	15/04/2015/ 23/06/2026 <i>(do không tiếp tục tham gia tái nhiệm BKS nhiệm kỳ 2026–2031/Due to not being re-elected to the Supervisory Board for the 2026–2031 term)</i>	Thạc sỹ Kế toán – Tài chính. <i>Master of Accounting and Finance</i>
4	Đình Trọng Hùng <i>Dinh Trong Hung</i>	Thành viên <i>Member</i>	23/06/2026 <i>(được bầu làm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026–2031/Elected as Supervisor for the 2026–2031 term)</i>	Cử nhân Tài chính - Bảo hiểm <i>Bachelor of Finance and Insurance</i>

2. Các cuộc họp BKS:/ SB's Meetings:

TT No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of SB meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason for absence</i>
1	Nguyễn Xuân Hòa <i>Nguyen Xuan Hoa</i>	02	100%	
2	Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Nguyen Thi Thanh Van</i>	02	100%	
3	Hoàng Giang Bình <i>Hoang Giang Binh</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp BKS Quý I/2026; không tham dự cuộc họp BKS Quý II/2026 do không tiếp tục tham gia tái nhiệm BKS nhiệm kỳ 2026–2031. <i>Attended only the SB meeting for Q1 2026; did not attend the SB meeting for Q2 2026 due to not being re-elected to the SB for the 2026–2031 term.</i>
4	Đình Trọng Hùng <i>Dinh Trong Hung</i>	01	50%	Chỉ tham dự cuộc họp BKS Quý II/2026, do được bầu làm Kiểm soát viên từ ngày 23/06/2026. <i>Attended only the SB meeting for Q2 2026, following the election as a Member of the SB since June 23, 2026.</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ SB's supervising BOD, BOM, and investors:

06 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã triển các hoạt động giám sát đối với Công ty như sau: *In the first half of 2026, Supervisory Board implemented the following supervisions:*

- *Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc/ Supervising the operation of BOD and BOM:*

- BKS thực hiện giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, việc tuân thủ các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty trong công tác quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

SB monitored and supervised periodically the compliance with State laws, Company's Charter, Internal Regulations of Corporate governance, AGM's resolutions, BOD's resolutions and the compliance with procedure and internal regulations of the Company in administration of the Company's BOD and BOM.

- BKS tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, kiến nghị HĐQT và Ban Tổng Giám đốc một số biện pháp trong tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

SB attended all of BOD's regular meetings, monitored the direction and operation of BOD, BOM, suggested BOD and BOM solutions in organizing, monitoring, and operating the Company's business performance.

- *Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính tại Công ty/ Supervising the implementation of accounting regimes and financial statements.*

- BKS tiến hành rà soát, thẩm định và thống nhất ý kiến đối với các Báo cáo tài chính năm 2025 theo Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam trình ra ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua.

The SB conducted a review, evaluation, and reached a consensus on the 2025 financial statements prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards and Regulations, audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd., to be submitted for approval at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

- BKS xem xét Thư quản lý năm 2025 của Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam phát hành và theo dõi tình hình Công ty thực hiện các khuyến nghị theo nội dung Thư quản lý.

Reviewed the 2025 management letter published by Ernst & Young Vietnam Limited and followed up on how the Company carried out recommendations in the management letter.

- BKS kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

Verified the Company's rationality, legality, honesty, and cautiousness in business management and accounting, statistics, and financial reporting.

- Giám sát các hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty/ *Supervising the regular business activities of the Company*

- Báo cáo tới cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về kết quả giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh và tài chính năm 2025 của Công ty; trình Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026-2027.

Reported Supervisory Board's supervision results over 2025 business and finance performance to 2026 Annual General Meeting of Shareholders and submitted supervision plan in the period of 2026-2027

- Thực hiện giải quyết các kiến nghị của Cổ đông đối với Công ty: 06 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

To handle shareholders' recommendations to the Company: In the first half of 2026, the Supervisory Board did not receive any recommendations or complaints from Shareholders in accordance with the provisions of the company's Charter and current State Law.

- BKS kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành các biện pháp tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

The Supervisory Board recommends the Board of Directors and the Executive Board to take measures to organize, manage and administer the Company's business activities.

- BKS kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Verified the Company's rationality, legality, honesty, and cautiousness in administration and management of the company's business activities.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác /The cooperation between SB and BOD, BOM, and other managers:

06 tháng đầu năm 2026, BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ, nhiệt tình từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trên nguyên tắc đảm bảo tối đa lợi ích của BVSC, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS và các văn bản nội bộ khác của Công ty vì sự phát triển bền vững của Công ty.

In the first half of 2026, SB cooperated closely with BOD, BOM, and other managers on the principles of ensuring the maximum benefits for BVSC and investors and in compliance with State Laws, Company's Charter, Internal Regulations on Corporate Governance and other internal documents for BVSC's sustainable development.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS thường xuyên trao đổi với HĐQT và tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng nghiệp vụ của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin trong quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

To perform its duties well, the Supervisory Board regularly discusses with the BOD and fully attends meetings of the BOD, the BOM and the Company's Departments to keep up with information in management and operations.

5. Hoạt động khác của BKS /Others:

- BKS phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 23/06/2026.

SB coordinated with BOD and BOM to successfully organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on June 23, 2026.

- BKS thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ công ty; Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của BKS; các văn bản nội bộ khác của BVSC và quy định của pháp luật hiện hành.

SB performs other tasks as prescribed in the Company's Charter; Internal regulations on corporate governance; Operating regulations of the Supervisory Board; other internal documents of BVSC and current legal regulations.

IV. Ban điều hành/Board of Management:

TT No.	Thành viên Ban Tổng Giám đốc <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Thành viên Ban Tổng Giám đốc <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1	Ông Nhữ Đình Hòa - Tổng Giám đốc <i>Mr. Nhu Dinh Hoa – General Director</i>	12/04/1972	Thạc sỹ kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh <i>Master of Accounting, Bachelor of Business management</i>	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 08/02/2010. <i>Date of first appointment: 08/02/2010</i> Ngày thôi giữ chức vụ: 12/06/2026 <i>Date of dismissal: 12/06/2026</i>
2	Ông Nguyễn Đình An - Tổng Giám đốc <i>Mr. Nguyen Dinh An - General Director</i>	08/01/1981	Thạc sỹ Quản lý <i>Master of Management</i>	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 12/06/2026 <i>Date of first appointment: 12/06/2026</i>
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Phó Tổng Giám đốc <i>Ms. Nguyen Thi Thanh Thuy – Deputy General Director</i>	09/11/1976	Thạc sỹ Kinh tế <i>Master of Economics</i>	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 15/07/2010 <i>Date of first appointment: 15/07/2010</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
Bà Nguyễn Hồng Thủy <i>Ms. Nguyen Hong Thuy</i>	22/01/1973	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành tài chính – ngân hàng <i>Bachelor of Banking and Finance</i>	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 26/04/2022. <i>Date of first appointment: 26/04/2022</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, Thư ký công ty, Người phụ trách quản trị công ty đã hoàn thành Chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng do Trung tâm nghiên cứu khoa học và Đạo tạo chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và đã được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học.

Members of the Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management, Chief Accountant, Company's Secretary, and Person in charge of corporate governance completed the training program on corporate governance for public joint stock companies organized by the Securities Research and Training Center of State Securities Commission of Vietnam in Hanoi.

Ngoài ra, các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Thư ký và Người phụ trách quản trị công ty và các cán bộ quản lý khác thường xuyên cập nhật nghiên cứu quy định mới của pháp luật về quản trị công ty; đồng thời cũng tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến quản trị công ty và thực hành phát triển bền vững tại doanh nghiệp.

Besides, members of the Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management, Company's Secretary, and Person in charge of corporate governance and other managers regularly update, research on new regulations of the law on corporate governance, also actively participating in forums and conferences related to corporate governance and practices of sustainable development in the enterprise.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ List of affiliated persons of the Company and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Danh sách đính kèm tại Phụ lục 01. / List of affiliated persons of the Company: See Appendix 01 attached

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: / Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons, and affiliated persons.

01
ÔN
ỚP
NG
ẢO
TIỀN

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>ID*, date & place of issuance</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No./Decision no. approved by AGM, BOD (if any, specifying date)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1	Tập đoàn Bảo Việt (BVH) <i>Baoviet Holdings</i>	Công ty mẹ; đồng thời là Tổ chức có liên quan của người nội bộ BVSC <i>Parent company, also a Related Party of BVSC Insiders</i>	Số: 0100111761 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/07/2022 <i>No.: 0100111761 dated July 12, 2022, issued by The Department of Planning and Investment in Hanoi</i>	Số 08, phố Lê Thái Tò, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội <i>No. 08, Le Thai To Street, Hoan Kiem Ward, Hanoi</i>	06 tháng/2026 <i>The first 6 months of 2026</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số: 16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ- HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	BVH phát sinh Phí lưu ký: 119.959.809 VND <i>BVH paid Depository fees: VND 119,959,809</i> BVSC phát sinh chi phí công nghệ thông tin: (36.777.552 VND) <i>BVSC paid Technology fee: (VND 36,777,552)</i> BVSC phát sinh chi phí Thuê văn phòng (5.008.516.200 VND) <i>BVSC paid Office rental fee: (VND 5,008,516,200)</i>	
2	Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVT)	Công ty con của Công ty mẹ	Số: 46/GPĐC/KDBH cấp ngày 13/04/2021 bởi Bộ	Tầng 37, Keangnam Ha Noi Landmark	06 tháng/2026 <i>The first 6</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số:	BVL phát sinh Phí lưu ký: 29.852.750 VND <i>BVL paid Depository fees: (VND 29,852,750)</i>	

	<i>Baoviet Life Corporation</i>	<i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>	Tài Chính <i>No.:46/GPĐC/KD BH issued on April 13, 2021, by The Ministry of Finance</i>	Tower, đường Phạm Hùng, phường Yên Hòa, TP.Hà Nội <i>Floor 37, Keangnam Ha Noi Landmark Tower, Pham Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi</i>	<i>months of 2026</i>	16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ-HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	BVL phát sinh Phí giao dịch chứng khoán: 3.813.479.052 VND <i>BVL paid Securities transaction fees: (VND 3.813,479,052)</i> BVSC phát sinh chi phí thuê văn phòng: (1.880.983.636 VND) <i>BVSC paid Office rental fee: (VND 1.880.983.636)</i> BVSC phát sinh chi phí khác (DV Workplace): (24.334.835 VND) <i>BVSC paid other expenses (workplace service): (VND 24,334,835)</i>	
3	Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) <i>Baoviet Insurance Corporation</i>	Công ty con của Công ty mẹ; đồng thời là Tổ chức có liên quan của người nội bộ BVSC <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings, also a Related</i>	Số: 45/GPĐC15/KDBH cấp ngày 29/03/2019 bởi Bộ Tài chính <i>No.:45/GPĐC15/K DBH issued on March 29, 2019, by The Ministry of Finance</i>	Số 7 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội. <i>No. 7 Ly Thuong Kiet, Cua Nam Ward, Hanoi</i>	06 tháng/2026 <i>The first 6 months of 2026</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số: 16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ-HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT</i>	BHBV phát sinh Phí giao dịch chứng khoán: 107.247.654 VND <i>BHBV paid Securities transaction fees: VND 107,247,654</i> BHBV phát sinh Phí lưu ký: 8.552.181 VND <i>BHBV paid Depository fees: VND 8,552,181</i>	

		<i>Party of BVSC Insiders</i>				<i>dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	BVSC phát sinh Phí Bảo hiểm Healthcare: (1.958.435.101 VNĐ) <i>BVSC paid Healthcare insurance fee: (VND 1,958,435,101)</i>	
4	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI) <i>Baoviet Invest Co.,Ltd</i>	Công ty con của Công ty mẹ; đồng thời là Tổ chức có liên quan của người nội bộ BVSC <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings, also a Related Party of BVSC Insiders</i>	Số: 0103193730 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/01/2019 <i>No: 0103193730 dated January 4, 2019, issued by Hanoi Department of Planning and Investment in Hanoi</i>	Số 71 đường Ngô Sỹ Liên, phường Văn Miếu, TP. Hà Nội <i>No.71 Ngo Sy Lien Street, Van Mieu Ward, Hanoi</i>	06 tháng/2026 <i>The first 6 months of 2026</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số: 16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ- HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	BVSC phát sinh chi phí Thuê văn phòng: (3.821.976.628 VND) <i>BVSC paid Office rental fee: (VND 3,821,976,628)</i> BVSC phát sinh chi phí tiền điện và gửi xe: (803.172.994 VND). <i>BVSC paid Electricity fee and Parking fee: (VND 803,172,994)</i> BVSC phát sinh chi phí quản lý dịch vụ tòa nhà (1.189.838.814 VND) <i>BVSC paid Building service management fee (VND 1,189,838,814)</i>	

5	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF) <i>Baoviet Fund Management Company</i>	Công ty con của Công ty mẹ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>	Số: 82/GPĐC-UBCK cấp ngày 06/11/2024 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>No.82/GPĐC-UBCK issued on November 6, 2024 by The State Securities Commission</i>	Tầng 12, số 83 Lý Thường Kiệt, P. Cửa Nam, Hà Nội 12th Floor, No 83 Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam, Ha Noi	06 tháng/2026 <i>The first 6 months of 2026</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số: 16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ-HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	BVF phát sinh Phí lưu ký: 218.612 VND <i>BVF paid Depository fees: VND 218,612</i>	
---	--	---	--	---	--	--	---	--

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

Notes: ID: ID/Passport (individual) or Business Registration Certificate, Business License or equivalent legal document (organization).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: None.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:/ Transactions between the Company and other objects:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): */ Transactions between the Company and companies that BOD members, SB members, Chief Executive Officer have been founding or BOD members or member of BOD or General Director in three (03) lastest years (calculated at the time of reporting):*

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>ID*, date & place of issuance</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No./Decision no. approved by AGM, BOD (if any, specifying date)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1	Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BVB) <i>Baoviet Joint Stock Commercial Bank</i>	Thành viên HĐQT của Công ty, đồng thời là Thành viên HĐQT của Ngân hàng TMCP Bảo Việt <i>Member of BVSC's BOD, also Member of Baoviet Joint Stock Commercial Bank 's BOD</i>	Số: 0103126572 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/11/2017 <i>No: 0103126572 dated November 24, 2017, issued by Hanoi Department of Planning and Investment in Hanoi</i>	Tầng 1 và tầng 5, tòa nhà Corner Stone, Số 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Hà Nội <i>1st and 5th floors, Corner Stone Building, No. 16 Phan Chu Trinh, Cua Nam Ward, Hanoi</i>	6 tháng 2026 <i>The first 6 months of 2026</i>	Nghị quyết số: 15/2023/NQ-HĐQT ngày 09/05/2023 & Nghị quyết số: 16/2026/NQ-HĐQT ngày 07/05/2026 của HĐQT BVSC <i>No. 15/2023/NQ- HĐQT dated 09/05/2023 & No. 16/2026/NQ-HĐQT dated 07/05/2026 issued by BOD's BVSC</i>	Tiền gửi thanh toán của BVSC tại BVB: - Số dư đầu kỳ: 739.267.906 đồng. - Số dư cuối kỳ: 8.182.652.431 đồng. <i>Deposit payment of BVSC at BVB: -Opening balance: VND 6,236,537,906 -Closing balance: VND 8.182.652.431</i>	

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có/ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): None*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có /Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ Securities transactions of internal people and their affiliated persons:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Danh sách đính kèm tại Phụ lục 2. / *List of internal people and their affiliated persons: See Appendix 02 attached*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: theo Phụ lục 03 đính kèm/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: See Appendix 03 attached*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không/ Other issues: None*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON

The stamp is red and circular, containing the text: "P. 01 - C. T. S.", "CÔNG TY CỔ PHẦN", "CHỨNG KHOÁN", "BẢO VIỆT", and "Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI". A handwritten signature is written over the stamp.

Đoàn Việt Trang



**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

APPENDIX 01: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng năm 2026 của BVSC)
(Attached to BVSC's the first 6 months of 2026 Corporate Governance Report)

TT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relationship with the Company
A. CÁ NHÂN						
1	Nguyễn Hồng Tuấn <i>Nguyen Hong Tuan</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	27/06/2017	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
2	Nhữ Đình Hòa <i>Nhu Dinh Hoa</i>	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty <i>BOD Member, Chief Executive Officer</i>	08/02/2010	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
3	Nguyễn Quang Hưng <i>Nguyen Quang Hung</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	27/06/2017	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
4	Lại Văn Hải <i>Lai Van Hai</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	23/04/2024	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
5	Bùi Quang Vũ <i>Bui Quang Vu</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD Member</i>	23/04/2024	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
6	Nguyễn Xuân Hòa <i>Nguyen Xuan Hoa</i>	Trưởng BKS <i>Head of SB</i>	15/04/2015			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
7	Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Nguyen Thi Thanh Van</i>	Thành viên BKS <i>Member of SB</i>	15/04/2015			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>



TT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/ <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relationship with the Company
8	Hoàng Giang Bình <i>Hoang Giang Binh</i>	Thành viên BKS <i>Member of SB</i>	15/04/2015	23/06/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
10	Đoàn Việt Trang <i>Doan Viet Trang</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	23/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
11	Nguyễn Đình An <i>Nguyen Dinh An</i>	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty <i>BOD Member, Chief Executive Officer</i>	12/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
12	Nguyễn Xuân Việt <i>Nguyen Xuan Viet</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	23/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
13	Bùi Vạn Phúc <i>Bui Van Phuc</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	23/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
14	Nguyễn Thị Phúc Lâm <i>Nguyen Thi Phuc Lam</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD Member</i>	23/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
15	Đinh Trọng Hùng <i>Dinh Trong Hung</i>	Thành viên BKS <i>Member of SB</i>	23/06/2026			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
16	Nguyễn Thị Thanh Thủy <i>Nguyen Thi Thanh Thuy</i>	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy CEO</i>	15/07/2010			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>

TT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/ <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
17	Nguyễn Hồng Thủy <i>Nguyen Hong Thuy</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	26/04/2022			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
18	Bùi Thị Mai Hiền <i>Bui Thi Mai Hien</i>	Thư ký công ty <i>Company Secretary</i>	26/09/2013			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
19	Vũ Duy Vương <i>Vu Duy Vuong</i>	Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty <i>Company Secretary, Person in charge of corporate governance</i>	27/09/2018			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>
20	Nguyễn Thị Hằng <i>Nguyen Thi Hang</i>	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ <i>Internal Auditor</i>	31/08/2018			Người nội bộ của Công ty <i>Internal person</i>

B. TỔ CHỨC

21	Tập đoàn Bảo Việt <i>Baoviet Holdings</i>		26/11/1999			Công ty mẹ <i>Holding Company</i>
22	Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ <i>Baoviet Life Corporation</i>		26/11/1999			Công ty con của Công ty mẹ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>
23	Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt <i>Baoviet Insurance Corporation</i>		26/11/1999			Công ty con của Công ty mẹ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>

TT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/ <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
24	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt/ Baoviet Investment One member Ltd.		09/01/2009			Công ty con của Công ty mẹ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>
25	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt Baoviet Fund Management Company		07/11/2005			Công ty con của Công ty mẹ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>
29	Công ty TNHH Bảo Việt – Âu Lạc Baoviet – Au Lac Limited Company		10/02/2009			Công ty con của Công ty mẹ/ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>
30	Quỹ đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF) Baoviet Investment Fund		22/10/2015			Công ty con của Công ty mẹ/ <i>A Subsidiary of BaoViet Holdings</i>



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

APPENDIX 02: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

*(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng năm 2026 của BVSC)
(Attached to BVSC's the first 6 months of 2026 Corporate Governance Report)*

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
1	Nguyễn Hồng Tuấn Nguyen Hong Tuan	Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD	26	0,000036%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ Ended upon the expiry of the term of office on June 23, 2026
1.1	Nguyễn Ngọc Tôn Nguyen Ngoc Ton		0	0%	Bố đẻ Father
1.2	Trần Thị Hà Tran Thi Ha		0	0%	Mẹ đẻ Mother
1.3	Hà Thanh Cảnh Ha Thanh Canh		0	0%	Bố vợ Father-in-law
1.4	Trần Thị Minh Trường Tran Thi Minh Truong		0	0%	Mẹ vợ Mother-in-law
1.5	Hà Thị Tuyết Anh Ha Thi Tuyet Anh		0	0%	Vợ Wife
1.6	Nguyễn Hà Minh Anh Nguyen Ha Minh Anh		0	0%	Con gái Daughter
1.7	Hoàng Minh Trí Hoang Minh Tri		0	0%	Con rể Brother in law
1.8	Nguyễn Hà Khánh Nam Nguyen Ha Khanh Nam		0	0%	Con trai Son
1.9	Nguyễn Thị Thu Hằng Nguyen Thi Thu Hang		0	0%	Em gái Sister
1.10	Hoàng Xuân Hiệp Hoang Xuan Hiep		0	0%	Em rể Brother-in-law
1.11	Tập đoàn Bảo Việt Baoviet Holdings		43.281.193	59,92%	Là người ủy quyền đại diện cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ("BVSC")

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
					<i>Authorized representative of Baoviet Holdings at Bao Viet Securities Joint Stock Company ("BVSC")</i>
1.12	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt <i>Baoviet Insurance Ltd.</i>		0	0%	Thành viên HĐQT <i>member of the board of members</i>
2	Nhữ Đình Hòa <i>Nhu Dinh Hoa</i>	TV HĐQT, TGD Công ty BOD Member, Chief Executive Officer	78.000	0,108%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ <i>Ended upon the expiry of the term of office on June 23, 2026</i>
2.1	Nhữ Đình Quát <i>Nhu Dinh Quat</i>				Bố đẻ (đã mất) <i>Father (deceased)</i>
2.2	Vũ Thị Cẩn <i>Vu Thi Can</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
2.3	Nguyễn Phú Trường <i>Nguyen Phu Truong</i>				Bố vợ (đã mất) <i>Father-in-law (deceased)</i>
2.4	Tạ Lê Hằng <i>Ta Le Hang</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
2.5	Nguyễn Thục Anh <i>Nguyen Thuc Anh</i>		0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2.6	Nhữ Thục Huyền <i>Nhu Thuc Huyen</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
2.7	Nhữ Lâm Phương <i>Nhu Lan Phuong</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
2.8	Nhữ Đình Thành <i>Nhu Dinh Thanh</i>		0	0%	Anh trai <i>Brother</i>
2.9	Nguyễn Thị Thu <i>Nguyen Thi Thu</i>		0	0%	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
2.10	Nhữ Thị Chúc <i>Nhu Thi Chuc</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>
2.11	Lê Hồng Trường <i>Le Hong Truong</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
2.12	Nhữ Thị Mai <i>Nhu Thi Mai</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
2.13	Đặng Tiến Thái <i>Dang Tien Thai</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
2.14	Nhữ Thị Hà <i>Nhu Thi Ha</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>
2.15	Vũ Khắc Bắc <i>Vu Khac Bac</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
2.16	Tập đoàn Bảo Việt <i>Baoviet Holdings</i>		43.281.193	59,92%	Là người ủy quyền đại diện cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC <i>Authorized representative of Baoviet Holdings at BVSC</i>
2.17	Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI) <i>Transport Engineering Design Incorporated</i>		0	0%	Là thành viên độc lập HĐQT TEDI <i>Independent member of BOD</i>
3	Nguyễn Quang Hưng <i>Nguyen Quang Hung</i>	TV HĐQT <i>BOD Member</i>	0	0%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ <i>Ended upon the expiry of the term of office on June 23, 2026</i>
3.1	Nguyễn Quang Bình <i>Nguyen Quang Binh</i>				Bố đẻ (đã mất) <i>Father (deceased)</i>
3.2	Quách Thị Hương <i>Quach Thi Huong</i>				Mẹ đẻ (đã mất) <i>Mother (deceased)</i>
3.3	Phạm Duy Bình <i>Pham Duy Binh</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
3.4	Phạm Thị Kim Thanh <i>Pham Thi Kim Thanh</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
3.5	Phạm Thu Hương <i>Pham Thu Huong</i>		0	0%	Vợ <i>Wife</i>
3.6	Nguyễn Khánh Linh <i>Nguyen Khanh Linh</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
3.7	Nguyễn Quang Tùng <i>Nguyen Quang Tung</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
3.8	Nguyễn Thị Quỳnh <i>Nguyen Thi Quynh</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
3.9	Trần Huy Hoàng <i>Tran Huy Hoang</i>		0	0%	Em rể <i>Brother-in-law</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
3.10	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ <i>Baoviet Life Corporation</i>		0	0%	Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO
4	Lại Văn Hải <i>Lai Van Hai</i>	TV HĐQT <i>BOD Member</i>	0	0%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ Ended upon the expiry of the term of office on June 23, 2026
4.1	Lại Quốc Sinh <i>Lai Quoc Sinh</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
4.2	Nguyễn Thị Phương <i>Nguyen Thi Phuong</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
4.3	Nguyễn Hữu Quát <i>Nguyen Huu Quat</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
4.4	Nguyễn Thị Lâm <i>Nguyen Thi Lam</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
4.5	Nguyễn Thị Tú Uyên <i>Nguyen Thi Tu Uyen</i>		0	0%	Vợ <i>Wife</i>
4.6	Lại Uyên Thảo <i>Lai Uyen Thao</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
4.7	Lại Ánh Dương <i>Lai Anh Duong</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
4.8	Lại Quốc Huy <i>Lai Quoc Huy</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
4.9	Lại Văn Hà <i>Lai Van Ha</i>		0	0%	Em trai <i>Brother</i>
4.10	Trần Thị Hoàng Yến <i>Tran Thi Hoang Yen</i>		0	0%	Em dâu <i>Sister in law</i>
4.11	Lại Văn Toàn <i>Lai Van Toan</i>		0	0%	Em trai <i>Brother</i>
4.12	Vũ Thị Duyên <i>Vu Thi Duyen</i>		0	0%	Em dâu <i>Sister in law</i>
4.13	Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BVB) <i>Baoviet Joint Stock Commercial Bank</i>		0	0%	Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO
5	Bùi Quang Vũ <i>Bui Quang Vu</i>	TV độc lập HĐQT <i>Independent BOD Member</i>	0	0%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ Ended upon the expiry of the term

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
					<i>of office on June 23, 2026</i>
5.1.	Bùi Thành Trãi <i>Bui Thanh Trai</i>				Bố đẻ (đã mất) <i>Father (deceased)</i>
5.2	Mai Thị Hồng <i>Mai Thi Hong</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5.3	Bùi Thị Minh Uyên <i>Bui Thi Minh Uyen</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
5.4	Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BVB) <i>Baoviet Joint Stock Commercial Bank</i>		0	0%	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of Supervisory Board</i>
6	Hoàng Giang Bình <i>Hoang Giang Binh</i>	TV BKS <i>Member of SB</i>	0	0%	Kết thúc kể từ ngày 23/06/2026 Do hết nhiệm kỳ <i>Ended upon the expiry of the term of office on June 23, 2026</i>
6.1	Hoàng Đình Ly <i>Hoang Dinh Ly</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
6.2	Nguyễn Thị Nga <i>Nguyen Thi Nga</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
6.3	Phạm Vinh Quang <i>Pham Vinh Quang</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
6.4	Nguyễn Thị Kim Nhung <i>Nguyen Thi Kim Nhung</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
6.5	Phạm Thị Phương Nga <i>Pham Thi Phuong Nga</i>		0	0%	Vợ <i>Wife</i>
6.6	Hoàng Minh Khánh <i>Hoang Minh Khanh</i>		0	0%	Con <i>Child</i>
6.7	Hoàng Trường An <i>Hoang Truong An</i>		0	0%	Em trai <i>Brother</i>
7	Đoàn Việt Trang <i>Doan Viet Trang</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	0	0%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 <i>Starting from June 23, 2026</i>
7.1	Đoàn Văn Đạc <i>Doan Van Dac</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
7.2	Lê Thị Phương <i>Le Thi Phuong</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
7.3	Vũ Quang Thuần <i>Vu Quang Thuan</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
7.4	Đinh Thị Thục <i>Dinh Thi Thuc</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
7.5	Vũ Thị Bích Thủy <i>Vu Thi Bich Thuy</i>		0	0%	Vợ <i>Wife</i>
7.6	Đoàn Phương Nghi <i>Doan Phuong Nghi</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
7.7	Đoàn Hoàng Nam <i>Doan Hoang Nam</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
7.8	Đoàn Thị Phương Loan <i>Doan Thi Phuong Loan</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
7.9	Vũ Đức Thành <i>Vu Duc Thanh</i>		0	0%	Em rể <i>Brother-in-law</i>
7.10	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt <i>Baoviet Insurance Ltd.</i>		0	0%	Thành viên HĐQT <i>member of the board of members</i>
7.11	Tổng công ty CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam / <i>Vietnam National Reinsurance Corporation</i>		0	0%	Thành viên HĐQT <i>member of the board of members</i>
7.12	Tập đoàn Bảo Việt <i>Baoviet Holdings</i>		43.281.193	59,92%	Là người ủy quyền đại diện cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC <i>Authorized representative of Baoviet Holdings at BVSC</i>
8	Nguyễn Đình An <i>Nguyen Dinh An</i>	TV HĐQT, TGĐ Công ty <i>BOD Member, Chief Executive Officer</i>	0	0%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 <i>Starting from June 23, 2026</i>
8.1	Nguyễn Đình Tiến <i>Nguyen Dinh Tien</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
8.2	Nguyễn Thị Nga <i>Nguyen Thi Nga</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
8.3	Dương Văn Lộc <i>Duong Van Loc</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
8.4	Trần Thị Huyền <i>Tran Thi Huyen</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
8.5	Nguyễn Diệu An Vy <i>Nguyen Dieu An Vy</i>		0	0%	Con <i>Child</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
8.6	Dương Thị Nguyệt Duong Thi Nguyet		0	0%	Vợ Wife
8.7	Nguyễn Gia Linh Nguyen Gia Linh		0	0%	Còn nhỏ Minor
8.8	Nguyễn Đình Long Nguyen Dinh Long		0	0%	Còn nhỏ Minor
8.9	Nguyễn Đình Khoa Nguyen Dinh Khoa		0	0%	Anh trai Brother
8.10	Ngô Ngọc Thanh Trang Ngo Ngoc Thanh Trang		0	0%	Chị dâu Sister-in-law
8.11	Tập đoàn Bảo Việt Baoviet Holdings		43.281.193	59,92%	Thành viên HĐQT đồng thời là người ủy quyền đại diện cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC Member of the Board and Authorized representative of Baoviet Holdings at BVSC
8.12	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt/ Bao Viet Fund Management Company Limited		0	0%	Thành viên HĐQT/ Member of the Board
9	Nguyễn Xuân Việt Nguyen Xuan Viet	TV HĐQT BOD's Member	15.000	0.02%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 Starting from June 23, 2026
9.1	Nguyễn Xuân Ninh Nguyen Xuan Ninh		0	0%	Bố đẻ Father
9.2	Vũ Thị Đức Vu Thi Duc		0	0%	Mẹ đẻ Mother
9.3	Chu Hữu Toàn Chu Huu Toan				Bố vợ (đã mất) Father-in-law (deceased)
9.4	Lê Thị Trân Le Thi Tran				Mẹ vợ (đã mất) Mother-in-law (deceased)
9.5	Chu Thị Xuân Hương Chu Thi Xuan Huong		0	0%	Vợ Wife
9.6	Nguyễn Minh Ánh Nguyen Minh Anh		0	0%	Con gái Daughter
9.7	Nguyễn Việt Anh		0	0%	Con trai

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
	Nguyen Viet Anh				Son
9.8	Nguyễn Thị Minh Hoa Nguyen Thi Minh Hoa		0	0%	Chị gái Sister
9.9	Ngô Bình Nghiêm Ngo Binh Nghiem		0	0%	Anh rể Brother-in-law
9.10	Nguyễn Thị Thu Nguyen Thi Thu		0	0%	Em gái Sister
9.11	Vũ Mạnh Thắng Vu Manh Thang		0	0%	Em rể Brother-in-law
9.12	Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam/Insurance Association of Vietnam		0	0%	Chủ tịch Chairman
9.13	Tập đoàn Bảo Việt/Bao viet Holdings		43.281.193	59,92%	Phó Chủ tịch HĐQT đồng thời là người ủy quyền đại diện cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC Vice Chairman of BOD and Authorized representative of Baoviet Holdings at BVSC
9.14	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt/ Bao Viet Fund Management Company Limited		0	0%	Thành viên HĐQT Member of MC
9.15	Tổng Công ty CP Tái Bảo hiểm QG Việt Nam/Vietnam National Reinsurance Corporation		0	0%	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman of BOD
10	Bùi Vạn Phúc Bui Van Phuc	TV HĐQT BOD Member	0	0%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 Starting from June 23, 2026
10.1	Bùi Trung Đình Bui Trung Dinh		0	0%	Bố đẻ Father
10.2	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang		0	0%	Mẹ đẻ Mother
10.3	Lê Xuân Chiến Le Xuan Chien		0	0%	Bố vợ Father-in-law
10.4	Nguyễn Thị Liễu Nguyen Thi Lieu		0	0%	Mẹ vợ Mother-in-law

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
10.5	Lê Thị Thu Vân <i>Le Thi Thu Van</i>				Vợ (Đã mất) <i>Wife (Deceased)</i>
10.6	Bùi Lê Uyên <i>Bui Le Uyen</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
10.7	Bùi Linh Uyên <i>Bui Linh Uyen</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
10.8	Bùi Bảo Uyên <i>Bui Bao Uyen</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
10.9	Bùi Vạn Thắng <i>Bui Van Thang</i>		0	0%	Anh trai <i>Brother</i>
10.10	Hoàng Phương Nhân <i>Hoang Phuong Nhan</i>		0	0%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
11	Nguyễn Thị Phúc Lâm <i>Nguyen Thi Phuc Lam</i>	TV độc lập HĐQT <i>Independent BOD Member</i>	0	0%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 <i>Starting from June 23, 2026</i>
11.1.	Nguyễn Văn Soàn <i>Nguyen Van Soan</i>				Bố đẻ (đã mất) <i>Father (deceased)</i>
11.2	Trần Thị Khương <i>Tran Thi Khuong</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
11.3	Bùi Gia Quỳnh <i>Bui Gia Quynh</i>		0	0%	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
11.4	Nguyễn Thị Uyên <i>Nguyen Thi Uyen</i>				Mẹ chồng (Đã mất) <i>Mother-in-law (Deceased)</i>
11.5	Bùi Gia Anh <i>Bui Gia Anh</i>		0	0%	Chồng <i>Husband</i>
11.6	Bùi Bình Minh <i>Bui Binh Minh</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
11.7	Bùi Đức Trung <i>Bui Duc Trung</i>		0	0%	Con rể <i>Son in law</i>
11.8	Bùi Thanh Hùng <i>Bui Thanh Hung</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
11.9	Nguyễn Hồng Nhung <i>Nguyen Hong Nhung</i>		0	0%	Con dâu <i>Daughter in law</i>
11.10	Nguyễn Thị Minh Tâm <i>Nguyen Thi Minh Tam</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>
11.11	Chu Văn Nhấn <i>Bui Thanh Hung</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother in law</i>
11.12	Nguyễn Thúy Hoa <i>Nguyen Thuy Hoa</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>
11.13	Lê Văn Tri <i>Le Van Tri</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother in law</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
11.14	Nguyễn Hùng Sơn <i>Nguyen Hung Son</i>		0	0%	Em trai <i>Brother</i>
11.15	Ngô Thị Huyền <i>Ngo Thi Huyen</i>		0	0%	Em dâu <i>Sister in law</i>
12	Nguyễn Thị Thanh Thủy <i>Nguyen Thi Thanh Thuy</i>	Phó TGD Công ty <i>Deputy CEO</i>	4.000	0,0055%	
12.1	Nguyễn Văn Vương <i>Nguyen Van Vuong</i>				Bố đẻ (Đã mất) <i>Father (deceased)</i>
12.2	Cao Ngọc Hoa <i>Cao Ngoc Hoa</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
12.3	Trần Ngọc Hoi <i>Tran Ngoc Hoi</i>		0	0%	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
12.4	Vũ Thị Yên <i>Vu Thi Yen</i>		0	0%	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
12.5	Trần Ngọc Anh <i>Tran Ngoc Anh</i>		0	0%	Chồng <i>Husband</i>
12.6	Trần Ngọc Đức Anh <i>Tran Ngoc Duc Anh</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
12.7	Trần Ngọc Phan Anh <i>Tran Ngoc Phan Anh</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
13	Nguyễn Xuân Hòa <i>Nguyen Xuan Hoa</i>	Trưởng BKS <i>Head of SB</i>	0	0%	
13.1	Nguyễn Kim Thoa <i>Nguyen Kim Thoa</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
13.2	Trần Thị Sửu <i>Tran Thi Suu</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
13.3	Đỗ Đình Lâm <i>Do Dinh Lam</i>		0	0%	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
13.4	Mai Thị Hồng <i>Mai Thi Hong</i>		0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
13.5	Đỗ Thị Hương Lan <i>Do Thi Huong Lan</i>	Chuyên viên P. QLHĐ <i>Operation Management Department specialist</i>	0	0%	Vợ <i>Wife</i>
13.6	Nguyễn Thế Khang <i>Nguyen The Khang</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
13.7	Nguyễn Đỗ Quỳnh Mai <i>Nguyen Do Quynh Mai</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
13.8	Nguyễn Thị Minh Châu <i>Nguyen Thi Minh Chau</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
13.9	Nguyễn Thị Kim Bình <i>Nguyen Thi Kim Binh</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
13.10	Đỗ Quang Khải Do Quang Khai		0	0%	Anh rể Brother-in-law
13.11	Tập đoàn Bảo Việt Baoviet Holdings		43.281.193	59,92%	Kế toán trưởng Chief Accountant
13.12	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt Baoviet Invest Co., Ltd		0	0%	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Members
13.13	Công ty TNHH Bảo Việt – Âu Lạc Bao Viet- Au Lac Ltd		0	0%	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board of Members
13.14	Quỹ đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF) Baoviet Investment Fund (BVIF)		0	0%	Thành viên Ban đại diện của Quỹ Member of Fund Representative Board
14	Nguyễn Thị Thanh Vân Nguyen Thi Thanh Van	TV BKS Member of SB	0	0%	
14.1	Nguyễn Công Huân Nguyen Cong Huan				Bố đẻ (đã mất) Father (deceased)
14.2	Phạm Thị Minh Nguyệt Pham Thi Minh Nguyet		0	0%	Mẹ đẻ Mother
14.3	Nguyễn Tư Điền Nguyen Tu Dien		0	0%	Bố chồng Father-in-law
14.4	Nguyễn Thị Như Hà Nguyen Thi Nhu Ha		0	0%	Mẹ chồng Mother-in-law
14.5	Nguyễn Tư Triều Nguyen Tu Trieu		0	0%	Chồng Husband
14.6	Nguyễn Tư Hải Triều Nguyen Tu Hai Trieu		0	0%	Con trai Son
14.7	Nguyễn Tư Việt Triều Nguyen Tu Viet Trieu		0	0%	Con trai Son
14.8	Nguyễn Công Tuấn Nguyen Cong Tuan		0	0%	Em trai Brother
14.9	Lê Huyền Trâm Le Huyen Tram		0	0%	Em dâu Sister-in-law
15	Đinh Trọng Hùng Dinh Trong Hung	TV BKS Member of SB	0	0%	Bắt đầu kể từ ngày 23/06/2026 Starting from June 23, 2026
15.1	Đinh Trọng Bắc Dinh Trong Bac		0	0%	Bố đẻ Father
15.2	Trần Thị Thúy Nga Tran Thi Thuy Nga		0	0%	Mẹ đẻ Mother
15.3	Đinh Thị Thu Hà		0	0%	Chị gái

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
	Dinh Thi Thu Ha				Sister
15.4	Trần Chí Đức Tran Chi Duc		0	0%	Anh rể Brother-in-law
16	Bùi Thị Mai Hiền Bui Thi Mai Hien	Thư ký công ty Company Secretary	0	0%	
16.1	Bùi Quang Thành Bui Quang Thanh				Bố đẻ (đã mất) Father (deceased)
16.2	Đỗ Thị Đại Do Thi Dai		0	0%	Mẹ đẻ Mother
16.3	Trần Hữu Thành Tran Huu Thanh				Bố chồng (đã mất)/ Father-in-law (deceased)
16.4	Trần Thị Nhữ Tran Thi Nhu				Mẹ chồng (đã mất)/ Mother-in- law (deceased)
16.5	Trần Tuấn Minh Tran Tuan Minh		0	0%	Chồng Husband
16.6	Trần Lâm Phong Tran Lam Phong		0	0%	Con trai Son
16.7	Bùi Thị Mai An Bui Thi Mai An	Nhân viên P. PC KSNB&QTRR Member of Legal, Compliance and Risk Management Department	0	0%	Chị ruột Sister
16.8	Cao Trần Đại Cao Tran Dai		0	0%	Anh rể Brother-in-law
16.9	Bùi Thị Thu Ngân Bui Thi Thu Ngan		0	0%	Em gái Sister
16.10	Trần Hưng Phát Tran Hung Phat		0	0%	Em rể Brother-in-law
17	Vũ Duy Vương Vu Duy Vuong	Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty Company Secretary, Corporate Governance Officer	0	0%	

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
17.1	Vũ Duy Chính <i>Vu Duy Chinh</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
17.2	Trần Thị Hà <i>Tran Thi Ha</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
17.3	Vũ Thị Tranh <i>Vu Thi Tranh</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
17.4	Nguyễn Danh Phòng <i>Nguyen Danh Phong</i>		0	0%	Em rể <i>Brother-in-law</i>
18	Nguyễn Hồng Thủy <i>Nguyen Hong Thuy</i>	Kế toán trưởng Chief Accountant	0	0%	
18.1	Nguyễn Huy Thủy <i>Nguyen Huy Thuy</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
18.2	Nguyễn Thị Thúy Hợi <i>Nguyen Thi Thuy Hoi</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
18.3	Nguyễn Tài Lâm <i>Nguyen Tai Lam</i>				Bố chồng (Đã mất) <i>Father-in-law (deceased)</i>
18.4	Nguyễn Thị Vòng <i>Nguyen Thi Vong</i>		0	0%	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
18.5	Nguyễn Minh Long <i>Nguyen Minh Long</i>		0	0%	Chồng <i>Husband</i>
18.6	Nguyễn Minh Trang <i>Nguyen Minh Trang</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
18.7	Nguyễn Tài Lan <i>Nguyen Tai Lan</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
18.8	Nguyễn Huy Trung <i>Nguyen Huy Trung</i>		0	0%	Anh trai <i>Brother</i>
18.9	Hoàng Thị Phương Thảo <i>Nguyen Thi Phuong Thao</i>		0	0%	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
18.10	Nguyễn Thanh Phú <i>Nguyen Thanh Phu</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
19	Nguyễn Thị Hằng <i>Nguyen Thi Hang</i>	Chuyên viên KTNB Internal Auditor	0	0%	
19.1	Nguyễn Văn Diễm <i>Nguyen Van Diem</i>		0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
19.2	Vũ Thị Hồng <i>Vu Thi Hong</i>		0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
19.3	Lương Quang Thuận <i>Luong Quang Thuan</i>		0	0%	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
19.4	Nguyễn Thị An <i>Nguyen Thi An</i>		0	0%	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>

TT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) Note (Relationship with internal shareholder)
13.5	Lương Quang Khương <i>Luong Quang Khuong</i>		0	0%	Chồng <i>Husband</i>
19.6	Lương Quang Dư Minh <i>Luong Quang Du Minh</i>		0	0%	Con trai <i>Son</i>
19.7	Lương Khánh Thảo <i>Luong Khanh Thao</i>		0	0%	Con gái <i>Daughter</i>
19.8	Nguyễn Thị Huyền <i>Nguyen Thi Huyen</i>		0	0%	Chị gái <i>Sister</i>
19.9	Bùi Văn Thương <i>Bui Van Thuong</i>		0	0%	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
19.10	Nguyễn Thị Hương Nhưng <i>Nguyen Thi Huong Nhung</i>		0	0%	Em gái <i>Sister</i>
19.11	Đinh Đức Vinh <i>Dinh Duc Vinh</i>		0	0%	Em rể <i>Brother-in-law</i>
19.12	Nguyễn Văn Dũng <i>Nguyen Van Dung</i>		0	0%	Em trai <i>Brother</i>
19.13	Tô Thị Lệ <i>To Thi Le</i>		0	0%	Em dâu <i>Sister-in-law</i>

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
APPENDIX 03: TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF COMPANY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng năm 2026 của BVSC)
 (Attached to BVSC's the first 6 months of 2026 Corporate Governance Report)

Trong 06 tháng đầu năm 2026, bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, bà Nguyễn Thị Hằng và ông Bùi Gia Anh đã thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty; và đã thực hiện tuân thủ đầy đủ quy định về giao dịch của người nội bộ theo quy định tại khoản 1 điều 33 Thông tư 96/2020 TT-BTC Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, cụ thể:

During the first six months of 2026, Ms. Nguyen Thi Thanh Thuy, Ms. Nguyen Thi Hang and Mr. Bui Gia Anh conducted transactions in the Company's shares and fully complied with the regulations governing transactions by insiders as prescribed in Clause 1, Article 33 of Circular No. 96/2020/TT-BTC guiding information disclosure on the securities market, as follows:

TT No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction Executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relations with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of Shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of Shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	
01	Nguyễn Thị Thanh Thủy <i>Nguyen Thi Thanh Thuy</i>	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy CEO</i>	2.400	0,006%	0	0%	Bán 2.400 cổ phiếu/ <i>Sell 2,400 shares</i>
02	Nguyễn Thị Hằng <i>Nguyen Thi Hang</i>	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ <i>Internal Auditor</i>	0	0%	5.000	0.01%	Mua 17.800 cổ phiếu, sau đó bán 12.800 cổ phiếu/ <i>Purchase 17,800 shares, then sell 12,800 shares</i>
03	Bùi Gia Anh <i>Bui Gia Anh</i>	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phúc Lâm - Thành viên độc lập HĐQT/ <i>A person related to Ms. Nguyen Thi Phuc Lam - Independent Board Member.</i>	240	0%	0	0%	Bán 240 cổ phiếu/ <i>Sell 240 shares</i>